

Số/No.: 09./2026/EVG-TB

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2026.
Hanoi, April 25th, 2026.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ/ CHANGE IN PERSONNEL

Kính gửi/ To: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh Stock Exchange

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 08/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland như sau: / Based on Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 08/2026/NQ-DHDCD dated April 24th, 2026 of Everland Group JSC, we would like to announce the change in personnel of Everland Group Joint Stock Company as follows:

Trường hợp được bầu/ In case of election:

- Bà/Ms.: Cao Thị Hòa.
- Chức vụ trước khi được bầu /Former position in the organization: Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of Supervisory Board.
- Chức vụ được bầu /Newly elected position: Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of Supervisory Board.
- Thời hạn bầu/ Term: 5 năm/ 5 years.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/ Effective date: 24/4/2026/ April 24th, 2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/4/2026 tại đường dẫn <https://everland.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin> /This information was published on the company's website on April 25th, 2026, as in the link <https://everland.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ Resolution of the GMS;
- Bản cung cấp thông tin/ Information Disclosure Form.

Đại diện tổ chức/ Organization representative
Người được ủy quyền CBTT/ Person authorized to



Chu Văn Khanh

Số: 08.../2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật Doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và làm việc, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland ngày 24 tháng 4 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

- 1.1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
- 1.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) về Kết quả hoạt động của HDQT năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026.
- 1.3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“**BKS**”) về Kết quả hoạt động năm 2025 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của BKS.
- 1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
1	Tổng tài sản.	2.468.441.620.643
2	Nợ phải trả.	187.665.803.562

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
3	Vốn chủ sở hữu.	2.280.775.817.081
4	Tổng doanh thu.	610.814.704.553
5	Lợi nhuận trước thuế.	47.960.738.266
6	Lợi nhuận sau thuế.	37.624.048.448

1.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025.	37.624.048.448
2	Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	492.000.000
3	Lợi nhuận còn lại dùng để chia cổ tức.	37.132.048.448

1.6. Thông qua Phương án chia cổ tức năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland như sau:

- Tỷ lệ chia cổ tức: **5%**, tương đương giá trị 107.624.920.000 VND (*Bằng chữ: Một trăm linh bảy tỷ, sáu trăm hai mươi tư triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*).
- Nguồn chi trả cổ tức bao gồm:
 - + Trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2025 được ghi nhận trên Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland đã được kiểm toán: 84.441.253.860 VND.
 - + Cổ tức năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland được chia từ các công ty con: 23.183.666.140 VND.

1.7. Thông qua Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland theo Tờ trình của HĐQT với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	GIÁ TRỊ
1	Tổng doanh thu	VND	730.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	VND	66.800.000.000
3	Tổng tài sản	VND	3.115.000.000.000
4	Vốn chủ sở hữu	VND	2.670.000.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	5%

1.7. Thông qua việc Phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland theo Tờ trình của HĐQT, gồm có như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

1.8. Thông qua nội dung về thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích của Thành viên HĐQT và BKS, báo cáo về tiền lương của Ban Tổng giám đốc theo Tờ trình của HĐQT.

1.9. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland theo nội dung Tờ trình của HĐQT.

1.10. Thông qua việc Thay đổi ngành nghề kinh doanh, cập nhật thông tin địa chỉ trụ sở chính của Công ty và sửa đổi Điều lệ Công ty theo Tờ trình của HĐQT như sau:

- Cập nhật, sửa đổi các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty cho phù hợp với Danh mục ngành nghề kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.
- Lược bỏ hoạt động kinh doanh “Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản” đối với ngành nghề “Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. Chi tiết: Tư vấn bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản. (Trừ dịch vụ đấu giá tài sản). Mã ngành: 6829”.
- Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh mới của Công ty:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn thang máy, thang cuốn. - Bán buôn hệ thống làm mát, làm lạnh hệ thống điều hòa.	4659
2	Bán buôn tổng hợp.	4690
3	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.	3320
4	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như thang máy, thang cuốn.	4329
5	Lắp đặt hệ thống điện.	4321

- Địa chỉ trụ sở chính của Công ty được cập nhật thông tin theo địa giới hành chính mới của thành phố Hà Nội: “Tầng 3, Tòa nhà 97-99 Láng Hạ, phường Đống Đa,



thành phố Hà Nội, Việt Nam”.


- Sửa đổi Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland để thay đổi ngành, nghề kinh doanh và cập nhật thông tin địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo nội dung nêu trên.
- 1.11. Thông qua Báo cáo sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, phát hành cổ phiếu trong đợt tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland từ 1.050.000.000.000 đồng lên 2.152.498.360.000 đồng đã được kiểm toán và thông qua việc thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo Tờ trình của HĐQT.
- 1.12. Thông qua việc Bầu bổ sung Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2026-2031 theo nội dung Tờ trình của HĐQT.
- 1.13. Phê duyệt Danh sách ứng cử viên bầu Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2026-2031 theo nội dung Tờ trình của HĐQT.
- 1.14. Thông qua Kết quả bầu Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2026-2031 đối với Bà Cao Thị Hòa.

Điều 2. Thông qua việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- 2.1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland, và ủy quyền cho HĐQT chủ động xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán khác ngoài danh sách trên để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo yêu cầu thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.
- 2.2. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT được quyết định điều chỉnh, sửa đổi nội dung chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland để đảm bảo tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.
- 2.3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành Điều lệ sửa đổi; giao Tổng giám đốc triển khai thực hiện thủ tục đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
- 2.4. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland như sau:
 - Quyết định nội dung chi tiết của phương án phát hành cổ phiếu, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án và/hoặc sửa đổi phương án khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thực hiện thành công.
 - Tổ chức thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để Công ty thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức được ĐHĐCĐ thông qua theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của pháp luật; Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu; Quyết định việc xử lý số cổ phiếu lẻ (nếu có) theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật.
 - HĐQT giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung và giao Tổng giám đốc triển khai thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp của Công ty để cập nhật vốn điều lệ mới theo kết quả thực hiện đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
 - Thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm phù hợp với quy định pháp luật, quy định của VSDC và HOSE và tình hình thực tế của Công ty.
 - Ngoài những nội dung trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động thực hiện các công việc, thủ tục khác liên quan mà HĐQT thấy cần thiết để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- 2.5. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và BKS Công ty cổ phần Tập đoàn Everland tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và báo cáo kết quả thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

- 3.1. Nghị quyết này đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội tán thành.
- 3.2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được ký ban hành. / 

Nơi nhận:

- UBCKNN; SGDCK TPHCM (b/c);
- TCT LK&BTCK Việt Nam (b/c);
- Các cổ đông (b/c);
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng tải trên website Công ty;
- Lưu: HĐQT, PC&QHCE, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Đình Vinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2026.
Hanoi, April 25th, 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*.

1. Họ và tên/*Full name*: Cao Thị Hòa.

2. Giới tính/*Sex*: Nữ/ *Female*.

3. Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*:

4. Nơi sinh/*Place of birth*:

5. Số Căn cước/ *ID*:

Ngày cấp/ *Date of issue*:

Nơi cấp/ *Place of issue*:

6. Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam.

7. Dân tộc/ *Ethnic*: Kinh.

8. Địa chỉ thường trú/ *Permanent residence*:

9. Số điện thoại/ *Telephone number*:

10. Địa chỉ email/ *Email*:

11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty cổ phần Tập đoàn Everland / *Everland Group Joint Stock Company*.

12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Trưởng Ban Kiểm soát/ *Head of the Supervisory Board*.

13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/ *Positions in other companies*: Không có/ *None*.

14. Số cổ phần nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares: 0, accounting for 0% of charter capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: *Owning on behalf of (the State/strategic investor/ other organisation): 0.*

+ Cá nhân sở hữu: *Owning by individual: 0.*

15. Các cam kết nắm giữ (nếu có): *Other owning commitments (if any): Không có/ None.*

16. Danh sách người có liên quan của người khai: *List of affiliated persons of declarant:*

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	EVG	Cao Thị Hòa		Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of the Supervisory Board							0	0	24/4/2026 April 24, 2026		Được ĐHCĐ bầu/ Elected by the GMS	
1.1		Cao Đắc Thế			Bố đẻ/ Father						0	0	24/4/2026 April 24, 2026			
1.2		Nguyễn Thị Thế			Mẹ đẻ/ Mother						0	0	24/4/2026 April 24, 2026			

Stt No.	Mã CK <i>Securities symbol</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading accounts (if available)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if available)</i>	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ <i>Relationship with the company/internal person</i>	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) <i>Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)</i>	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address/Head office address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares owned at the end of the period</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person became an affiliated person/internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person ceased to be an affiliated person/internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) <i>Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)</i>	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) <i>Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)</i>
1.3		Nguyễn Ngọc Thúy			Bố chồng/ <i>Father-in-law</i>						0	0	24/4/2026 <i>April 24, 2026</i>			
1.4		Phan Thị Mai			Mẹ chồng/ <i>Mother-in-law</i>						0	0	24/4/2026 <i>April 24, 2026</i>			
1.5		Nguyễn Ngọc Tuấn			Chồng/ <i>Husband</i>						0	0	24/4/2026 <i>April 24, 2026</i>			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.6		Nguyễn Tuấn Phong			Con trai/ Son						0	0	24/4/2026 April 24, 2026			
1.7		Nguyễn Bảo Châu			Con gái/ Daughter						0	0	24/4/2026 April 24, 2026			
1.8		Cao Đắc Thành			Anh ruột/ Elder brother						0	0	24/4/2026 April 24, 2026			

Stt No.	Mã CK <i>Securities symbol</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading accounts (if available)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if available)</i>	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ <i>Relationship with the company/internal person</i>	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) <i>Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)</i>	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address/Head office address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of shares owned at the end of the period</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person became an affiliated person/internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person ceased to be an affiliated person/internal person</i>	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) <i>Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)</i>	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) <i>Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)</i>
1.9		Cao Thị Thúy			Chị ruột/ <i>Elder sister</i>						0	0	24/4/2026 <i>April 24, 2026</i>			
1.10		Cao Thị Hải			Em ruột/ <i>Younger sister</i>						0	0	24/4/2026 <i>April 24, 2026</i>			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None.*

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None.*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)


Cao Thị Hoà